

## UNIT 4:

# MUSIC AND ARTS COMMUNICATION

|                  |                             |
|------------------|-----------------------------|
| - folk music     | (n) :nhạc dân gian          |
| - folk art       | (n) : nghệ thuật dân gian   |
| - modern art     | (n) : nghệ thuật hiện đại   |
| - prefer         | (v) : thích hơn             |
| - beat           | (n): nhịp                   |
| - preference     | (n): sở thích               |
| - anthem         | (n) : bài quốc ca           |
| - water puppetry | (n): múa rối nước           |
| - originate      | (v): khởi đầu, bắt nguồn từ |
| - relate         | (v): có liên quan           |
| - form           | (n): hình thức, dạng        |
| - drama          | (n): kịch                   |
| - optional       | (adj): không bắt buộc       |
| - compulsory     | (adj): bắt buộc             |
| - choir          | (n): đội đồng ca            |